



HIỆP ĐỊNH

GIỮA

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

VÀ

CHÍNH PHỦ NƯỚC CỘNG HÒA BÔT-XOA-NA

VỀ

**MIỄN THỊ THỰC CHO NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU NGOẠI GIAO
HOẶC HỘ CHIẾU CÔNG VỤ**

LỜI MỞ ĐẦU

Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Chính phủ nước Cộng hòa Bô-t-xoa-na (sau đây gọi là "Bên ký kết" đối với một Bên và "Các bên ký kết" đối với cả hai Bên);

MONG MUỐN thúc đẩy và phát triển quan hệ hữu nghị giữa hai nước;

CAM KẾT tạo điều kiện thuận lợi cho việc nhập cảnh, xuất cảnh và đi lại của công dân mỗi Bên mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ;

ĐÃ THỎA THUẬN NHƯ SAU:

ĐIỀU 1 MIỄN THỊ THỰC

1. Công dân của mỗi Bên ký kết, mang hộ chiếu ngoại giao hoặc hộ chiếu công vụ còn giá trị, được miễn thị thực khi nhập cảnh, xuất cảnh và quá cảnh lãnh thổ Bên ký kết kia qua các cửa khẩu dành cho giao lưu quốc tế.
2. Công dân mang hộ chiếu nói trên theo Khoản 1 điều khoản này được phép cư trú trên lãnh thổ của Bên ký kết kia tối đa là 90 (chín mươi) ngày tính từ ngày đầu tiên nhập cảnh.
3. Theo yêu cầu bằng văn bản của cơ quan đại diện ngoại giao hoặc lãnh sự của một Bên ký kết, Bên ký kết kia có thể gia hạn thời gian tạm trú cho công dân thuộc khoản 2 điều khoản này.

ĐIỀU 2 MIỄN THỊ THỰC CHO THÀNH VIÊN CƠ QUAN ĐẠI DIỆN

1. Công dân của mỗi Bên ký kết được chỉ định là thành viên cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự của nước mình đóng trên lãnh thổ của Bên ký kết kia hoặc là đại diện của nước mình tại các tổ chức quốc tế đóng trên lãnh thổ Bên ký kết kia mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ còn giá trị, có thể nhập cảnh

vào lãnh thổ của Bên ký kết kia và tạm trú trong suốt nhiệm kỳ công tác chính thức mà không cần thị thực.

2. Các quyền miễn trừ cũng được áp dụng đối với vợ hoặc chồng, con (dưới đây gọi là “Thành viên gia đình”) của những người được đề cập tại Khoản 1 điều này với điều kiện các thành viên gia đình mang hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ còn giá trị, hoặc con được ghi tên vào hộ chiếu của cha/mẹ, và các thành viên này sống trong cùng một gia đình. Theo mục đích của điều khoản này, “con” ở đây được hiểu là bất kỳ người con nào chưa đủ 18 tuổi.

ĐIỀU 3 SỰ TƯƠNG THÍCH VỚI NỘI LUẬT

1. Thông qua đường ngoại giao, các cơ quan có thẩm quyền của các Bên ký kết, trong thời gian sớm nhất có thể, thông báo cho nhau về những thay đổi của luật pháp và các quy định liên quan đến việc nhập cảnh, xuất cảnh và tạm trú của công dân nước ngoài.

2. Các hộ chiếu được quy định theo Hiệp định này cần đáp ứng các tiêu chí về hiệu lực theo quy định của nội luật các Bên ký kết.

3. Hiệp định này không miễn cho những người mang các loại hộ chiếu theo Khoản 1 Điều 1 nghĩa vụ tôn trọng pháp luật của nước sở tại.

4. Không quy định nào của Hiệp định này ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ được quy định trong Công ước Viên về quan hệ ngoại giao ngày 18/4/1961 hoặc Công ước Viên về quan hệ lãnh sự 24/4/1963.

ĐIỀU 4 TRƯỜNG HỢP MẤT HỘ CHIẾU

Trong trường hợp công dân của Bên ký kết này mất hộ chiếu trên lãnh thổ Bên ký kết kia thì phải khai báo cho cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của nước mình và các cơ quan liên quan của nước sở tại một cách phù hợp. Sau khi cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới phù hợp với pháp luật nước mình, cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự thông báo cho cơ quan hữu quan của nước sở tại về việc hủy bỏ số hộ chiếu cũ và cấp hộ chiếu hoặc giấy tờ đi lại mới.

ĐIỀU 5 TỪ CHỐI NHẬP CẢNH

Mỗi Bên ký kết có quyền từ chối nhập cảnh hoặc rút ngắn thời hạn tạm trú trên lãnh thổ nước mình đối với bất kỳ công dân nào của Bên ký kết kia vì những lí do bảo vệ an ninh, y tế hoặc các lí do nghiêm trọng khác.

ĐIỀU 6 ĐÌNH CHỈ

Vì những lí do an ninh hoặc y tế, bất kỳ bên ký kết nào cũng có thể đình chỉ một phần hoặc toàn bộ việc thi hành Hiệp định này và có hiệu lực ngay lập tức sau khi Bên ký kết kia thông báo qua đường ngoại giao. Việc đình chỉ sẽ không ảnh hưởng đến quyền nhập cảnh của công dân mỗi Bên ký kết vào lãnh thổ của Bên ký kết kia.

ĐIỀU 7 TRAO ĐỔI MẪU HỘ CHIẾU

1. Thông qua đường ngoại giao, các Bên ký kết trao cho nhau mẫu các loại hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ của mỗi Bên ký kết, bao gồm mô tả chi tiết của các loại hộ chiếu hiện hành của mỗi Bên trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày ký kết Hiệp định.

2. Thông qua đường ngoại giao, mỗi Bên ký kết cũng phải trao cho nhau mẫu hộ chiếu ngoại giao và hộ chiếu công vụ mới hoặc sửa đổi, bao gồm mô tả chi tiết của các loại hộ chiếu muộn nhất 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày sử dụng.

ĐIỀU 8 SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Mỗi Bên ký kết có thể yêu cầu bằng văn bản, thông qua đường ngoại giao, về sửa đổi toàn bộ hoặc một phần của Hiệp định này. Bất kỳ sửa đổi nào, được Bên ký kết đồng ý, sẽ có hiệu lực sau 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận được thông báo cuối cùng của Bên ký kết kia và trở thành một phần của Hiệp định.

ĐIỀU 9
GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Bất kỳ sự bất đồng nào giữa các Bên ký kết về việc giải thích và áp dụng các điều khoản của Hiệp định sẽ được giải quyết thông qua tham vấn hoặc đàm phán giữa các Bên và không có sự tham dự của bên thứ ba hoặc tòa án quốc tế.

ĐIỀU 10
HIỆU LỰC VÀ THỜI HẠN

1. Hiệp định này có hiệu lực sau 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày ký kết.
2. Hiệp định này có giá trị không thời hạn, trừ khi một Bên ký kết thông báo trước 03 (ba) tháng cho Bên ký kết kia bằng văn bản về ý định chấm dứt Hiệp định này.

ĐỂ LÀM BẰNG, những người được Chính phủ mỗi Bên ủy quyền ký kết, đã tiến hành ký kết Hiệp định này.

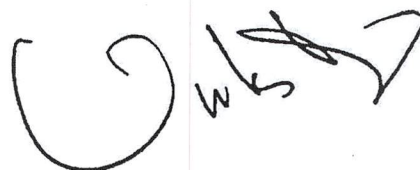
LÀM TẠI Hà Nội, Việt Nam ngày 26 tháng 8 năm 2019 thành hai bản, mỗi bản bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Văn bản tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau.

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THAY MẶT CHÍNH PHỦ
NƯỚC CỘNG HÒA BỐT-XOA-NA



Phạm Bình Minh
Bộ trưởng Bộ Ngoại giao



Unity Dow
Bộ trưởng Ngoại giao và Hợp tác
Quốc tế